

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM KHÊ
TỈNH HÀ PHÚ THỌ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 61/2022/HSST
Ngày 15-8-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ, TỈNH HÀ PHÚ THỌ

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Tiến Nghị.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Tuyền
2. Bà Nguyễn Thị Sâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Phú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 15/8/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2022/TLST-HS ngày 18/7/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2022/QĐXXST-HS ngày 05/8/2022 đối với:

Bị cáo: Phan Văn Đ, sinh năm 1975 tại huyện C, tỉnh Phú Thọ; cư trú tại: Khu Xóm C 1, xã S, huyện C, tỉnh Phú Thọ; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng, đoàn thể: Không; con ông Phan Văn V, sinh năm 1941 và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1944; có vợ là Hoàng Thị H, sinh năm 1982 (đã ly hôn) và 02 con (Con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2005); vợ mới kết hôn ngày 26/7/2022: chị Hà Thị Thanh T, sinh năm 1982; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 09/02/2021, bị Công an xã S, huyện C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc; danh, chỉ bản số 220 do Công an huyện Cẩm Khê,

tỉnh Phú Thọ lập ngày 09/3/2022; bị bắt tạm giữ ngày 28/02/2022 đến ngày 09/3/2022, thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn là cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt.*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Hà Quốc T, sinh năm 1982. *(Có mặt)*

Trú tại: Khu G, xã S, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

2. Anh Lê Trọng K, sinh năm 1992. *(Vắng mặt)*

Nơi ĐKKHKT: Số 25 T, phường N, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Chỗ ở hiện nay: Km 60, QL 1, xã D, thành phố, tỉnh Bắc Giang.

Người làm chứng: Anh Ngô Đình B, sinh năm 1973. *(Vắng mặt)*

Trú tại: Khu B, thị trấn C, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ 10 phút ngày 28/02/2022, tại đoạn đường liên khu thuộc khu V 2, thị trấn C, huyện C, tỉnh Phú Thọ (gần Km79+500 Cao tốc Nội Bài – Lào Cai), Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện Cẩm Khê phát hiện, bắt quả tang Phan Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại chỗ kiểm tra, phát hiện Phan Văn Đ cất giấu 02 gói giấy bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng. Đ khai nhận, đây là 02 gói ma túy loại Heroine, Đ cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phan Văn Đ và thu giữ của Đ: 01 (một) gói giấy hai mặt màu trắng, bên trong có chứa 02 (hai) gói giấy có đặc điểm: 01 (một) gói giấy có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên ngoài gói giấy quấn băng dán màu đen, bên trong gói giấy có chứa 01 (một) gói nilon một đầu có khuy bấm viền màu đỏ, bên trong gói nilon có chứa chất bột cục màu trắng; và 01 (một) gói giấy mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu bạc, bên ngoài quấn băng dán màu đen, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu trắng, đã cũ, bên trong lắp sim số thuê bao 0965.883.168; Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành: 2.800.000 đồng.

Ngày 28/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Cẩm Khê đã ra Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ giám định chất bột, cục màu trắng tạm giữ khi bắt quả tang Phan Văn Đ.

Tại Bản kết luận giám định số 334/KLGĐ ngày 02/3/2022, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

Chất bột, cục màu trắng chứa trong 01 gói nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm, viền màu đỏ và 01 gói giấy có mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu trắng bạc trong bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 3,024 gam, loại: Heroine.

** Heroine: số thứ tự 9, Danh mục I, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

** Hoàn lại đối tượng giám định: Trả lại 2,473 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong trong 01 bì giấy*

bên ngoài được đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong tại các mép dán.

Tại cơ quan điều tra, Đ khai nhận: Khoảng gần 11 giờ ngày 28/02/2022 Phan Văn Đ đã cầm cố 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH150i, màu ghi xám, số khung RLHKF2501JY000037, số máy KF25E-008616 cho anh Hà Quốc T, sinh năm 1982 ở khu G, xã S, huyện C, tỉnh Phú Thọ lấy 9.000.000 đồng để đi Hà Nội, mục đích đi mua ma túy (khi cầm cố anh T không biết Đ lấy tiền để đi mua ma túy). Cầm cố xe xong, Đ đi ra đường để bắt xe đi Hà Nội thì gặp anh Ngô Đ B, sinh năm 1973 ở khu B, thị trấn C, huyện C, tỉnh Phú Thọ ở khu vực UBND xã S, Đ liền rủ anh B cùng đi xuống Hà Nội chơi, anh B đồng ý (anh B không biết Đ đi mua ma túy). Sau đó Đ và anh B đi xe máy của anh B đến đoạn đường Km79+500 cao tốc Nội Bài – Lào Cai thuộc thị trấn C, huyện C, anh B gửi xe máy rồi cùng Đ bắt xe khách đi Hà Nội. Khi đến bến xe Mỹ Đình, Đ và anh B bắt xe ôm đến quận H. Khi đi đến đoạn đường gần khu vực cầu M thuộc quận H, thành phố Hà Nội thì Đ bảo anh B xuống xe và đứng đợi ở cầu M còn một mình Đ đi bộ vào một ngõ nhỏ để tìm mua ma túy. Đ nhìn thấy một người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ đang đứng ở lề đường. Đ hỏi người đàn ông này có ma túy bán không, người đàn ông trả lời “có”. Đ liền mua của người đàn ông này 02 (hai) gói ma túy, loại heroine, được gói trong một gói giấy hai mặt màu trắng với giá 2.300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Đ cất 02 gói ma túy vừa mua được vào túi phải áo khoác Đ đang mặc và đi đến chỗ anh B. Sau đó cả hai cùng bắt xe khách tuyến Hà Nội – Lào Cai về C. Khi về đến Km79+500 cao tốc Nội Bài Lào Cai thuộc thị trấn C. Đ cùng anh B xuống xe, đi bộ xuống đoạn đường liên khu thuộc khu V 2,

thị trấn C, huyện Cẩm Khê để lấy xe máy đã gửi trước đó, nhưng chưa kịp lấy xe thì bị Công an huyện Cẩm Khê kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Phan Văn Đ, quá trình điều tra, không có căn cứ xác định đối tượng này nên cơ quan điều tra không xử lý.

Ngày 01/03/2022, Công an huyện Cẩm Khê tiến hành xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Phan Văn Đ và Ngô Đ B. Kết quả xác định Đ, B dương tính với ma túy, loại Morphin/Heroine. Ngày 07/3/2022, Công an huyện Cẩm Khê đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Ngô Đ B về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện C đã tạm giữ của anh Hà Quốc T: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH150i, màu ghi xám, số khung RLHKF2501JY000037, số máy KF25E – 008616. Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe máy trên thuộc sở hữu của anh Lê Trọng K, SN: 1992; HKTT: Phường N, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở hiện nay: Xã D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang. Ngày 11/11/2021, tại số nhà 14, ngõ 278, đường K, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội, anh K bị mất trộm chiếc xe máy trên. Vì vậy, chiếc xe máy trên là vật chứng trong vụ án trộm cắp tài sản xảy ra trên địa bàn quận H, thành phố Hà Nội. Hiện đang được Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận H thụ lý giải quyết. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Cẩm Khê đã bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận H xử lý theo quy định.

Quá trình điều tra, Phan Văn Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai của Phan Văn Đ phù hợp với lời khai của người liên quan, vật chứng của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 43/2021/CT-VKS, ngày 09/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ đã quyết định truy tố bị cáo Phan Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phan Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phan Văn Đ từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù. Trừ cho bị cáo thời gian bị tạm giữ (Từ ngày 28/02/2022 đến ngày 09/3/2022). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phan Văn Đ.

Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; Khoản 1 Điều 584; Khoản 1 Điều 585; Khoản 1 Điều 589 của Bộ luật dân sự .

Buộc bị cáo Phan Văn Đ phải trả lại số tiền 9.000.000đ (Chín triệu đồng) cho anh Hà Quốc T.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về vật chứng:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 bì niêm phong số 334/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ được dán kín; Mặt trước bì giấy có ghi “Hoàn lại 2,473 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong vụ Phan Văn Đ; SN: 1975; HKTT: Khu Xóm C 1, xã S, huyện C, tỉnh Phú Thọ có hành vi phạm tội về chất ma túy. Mặt sau có 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ và 03 loại chữ ký tại vị trí các mép dán. (Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê ngày 15/7/2022).

- Trả lại cho bị cáo Phan Văn Đ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu trắng, đã cũ, bên trong lắp sim số 0965.883.168 và số tiền 2.800.000 đồng (Theo biên bản giao vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê ngày 15/7/2022) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ đã bàn giao chiếc xe máy Honda SH 150i, màu ghi xám, số khung RLHKF2501JY000037, số máy KF25E-008616 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra,

Công an quận H, thành phố Hà Nội (Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng lập tại Công an huyện Cẩm Khê ngày 27/5/2022).

Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Phan Văn Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và phải chịu 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự trong vụ án hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người có quyền lợi liên quan đến vụ án, người làm chứng, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 19 giờ 10 phút ngày 28/02/2022, tại đoạn đường liên khu thuộc khu V 2, thị trấn C, huyện C, tỉnh Phú Thọ (gần Km 79 + 500 Cao tốc Nội Bài – Lào Cai), bị cáo Phan Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép 3,024 gam chất ma túy, loại Heroin nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do vậy, quyết định truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý, sử dụng chất ma túy của Nhà nước, là nguyên nhân gây ra các tội phạm nguy hiểm cho xã hội.

[4] Về nhân thân:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng ngày 09/02/2021, bị cáo bị Công an xã S, huyện C, tỉnh Phú Thọ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ, của bị cáo, trên cơ sở để phục vụ công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm và tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa, cần chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là áp dụng hình phạt tù để bị cáo cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Kết quả xác minh của Cơ quan điều tra và lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị, bị cáo làm nghề lao động tự do thu nhập không ổn định. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Xét thấy bị cáo Phan Văn Đ cầm cố 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH150i, màu ghi xám, số khung RLHKF2501JY000037, số máy KF25E-008616 cho anh Hà Quốc T, sinh năm 1982 ở khu Gò Thị, xã Sơn Tình, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ với số tiền 9.000.000 đồng, mục đích là để đi mua ma túy. Khi cầm cố anh T không biết Đ lấy tiền để đi mua ma túy. Anh T có quan điểm yêu cầu bị cáo Phan Văn Đ phải có trách nhiệm trả số tiền 9.000.000 đồng. Vì vậy, cần buộc bị cáo Phan Văn Đ phải trả lại cho anh Hà Quốc T số tiền 9.000.000 đồng.

[8] Về vật chứng:

Đối với số ma túy còn lại sau giám định (2,473 gam) cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định là vật cầm lưu hành cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu trắng, đã cũ, bên trong lắp sim số 0965.883.168 và số tiền 2.800.000 đồng thu giữ là đồ vật, tài

sản hợp pháp không liên quan tới tội phạm và bị cáo có đề nghị được nhận lại nên trả lại cho bị cáo Đ nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH 150i, màu ghi xám, số khung RLHKF2501JY000037, số máy KF25E-008616, quá trình điều tra xác định: Chiếc xe máy trên thuộc sở hữu của anh Lê Trọng K. Ngày 11/11/2021, anh K bị mất trộm chiếc xe máy trên. Vì vậy, chiếc xe máy trên là vật chứng trong vụ án trộm cắp tài sản xảy ra trên địa bàn quận H, thành phố Hà Nội. Hiện vụ án đang được Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận H, thành phố Hà Nội thụ lý giải quyết. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ đã bàn giao chiếc xe máy trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận H, thành phố Hà Nội xử lý theo quy định là đúng pháp luật, cần xác nhận.

[9] Về án phí:

Bị cáo Phan Văn Đ chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phan Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phan Văn Đ 12 (mười hai) tháng tù. Trừ cho bị cáo thời gian bị tạm giữ (Từ ngày 28/02/2022 đến ngày 09/3/2022). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phan Văn Đ.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; Khoản 1 Điều 584; Khoản 1 Điều 585; Khoản 1 Điều 589 của Bộ luật dân sự .

Buộc bị cáo Phan Văn Đ phải trả lại số tiền 9.000.000đ (Chín triệu đồng) cho anh Hà Quốc T.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại

các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về vật chứng:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

3.1. Tịch thu để tiêu hủy: 01 bì niêm phong số 334/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ được dán kín; Mặt trước bì giấy có ghi “Hoàn lại 2,473 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong vụ Phan Văn Đ; SN: 1975; HKTT: Khu Xóm C 1, xã S, huyện C, tỉnh Phú Thọ có hành vi phạm tội về chất ma túy. Mặt sau có 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ và 03 loại chữ ký tại vị trí các mép dán. (Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê ngày 15/7/2022).

3.2. Trả lại cho bị cáo Phan Văn Đ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu trắng, đã cũ, bên trong lắp sim số 0965.883.168 và số tiền 2.800.000 đồng (Theo biên bản giao vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê ngày 15/7/2022) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

3.3. Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ đã bàn giao chiếc xe máy Honda SH 150i, màu ghi xám, số khung RLHKF2501JY000037, số máy KF25E-008616 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận H, thành phố Hà Nội (Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng lập tại Công an huyện Cẩm Khê ngày 27/5/2022).

4. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Phan Văn Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và phải chịu 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự trong vụ án hình sự.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hợp lệ hoặc được

niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cẩm Khê;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Sơn Tình;
- CQCSĐT CA huyện Cẩm Khê;
- THADS huyện Cẩm Khê;
- THAHS;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ+VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Tiến Nghị